

Số: 03/2023/QĐST- DS

Đ, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Đ, TỈNH Q

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Ngọc H; sinh năm 1988; địa chỉ: xóm C, xã T, huyện P, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu: anh Lê Thế A; sinh năm 1999; địa chỉ: khu 1B, phường Q, thành phố C, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Văn D; sinh năm 1982; Nơi cư trú cuối cùng: khu Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q.

Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc H có đơn rút yêu cầu.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*".

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Ngọc H; sinh năm 1988; địa chỉ: xóm C, xã T, huyện P, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu: anh Lê Thế A; sinh năm 1999; địa chỉ: khu 1B, phường Q, thành phố C, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Văn D; sinh năm 1982; Nơi cư trú cuối cùng: khu Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Về án phí: Sung ngân sách Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị Ngọc H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0009801 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Q.

- Về chi phí tố tụng (đăng tin tìm kiếm): Người yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu chi phí đăng tin là 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng). Chị H đã nộp đủ số tiền trên, được thể hiện tại biên bản giao nhận ngày 13/12/2022 và biên bản trả chi phí đăng tin ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS thị xã Đ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh

Mẫu số 19-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/...../QĐST....⁽²⁾

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số.../.../TLST-ngày... tháng...năm..... về việc⁽³⁾....., gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁴⁾

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁵⁾.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁶⁾.....

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁷⁾.....

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁸⁾.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁹⁾

Xét thấy⁽¹⁰⁾

Căn cứ⁽¹¹⁾Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số.../.../TLST- ngày.... tháng.... nămvề việc ⁽¹²⁾

Điều 2. ⁽¹³⁾

Điều 3. Người yêu cầu⁽¹⁴⁾có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự,⁽¹⁵⁾..... ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)